

Cõi Luân Hồi

Tân Anh

Tóm tắt nội dung

Kính tặng chị Trang Hạ <http://360.yahoo.com/trangha75>

Chỉ sợ tình thâm thiết, tan vỡ mộng mỹ nhân
Thu xanh năm ấy, lạc nhận bên cầu, duyên gặp nhau
Lòng như nước chảy trôi, mây vẽ ngọn núi thăm
Cúi đầu mỉm miệng cười như hoa sớm, muốn say mê dọc kiếp bên nhau
Từ ấy ngồi buồn đắng dãi canh thâu, nghe tiếng mưa tan vỡ.(1)

Có những câu truyện từ mở đầu cho đến kết thúc đều mang lại cho người ta cảm giác đau đớn khôn cùng.

Tôi đọc Cõi luân hồi (nguyên tác) lần đầu tiên ở diễn đàn Vietkiem, bên đó chỉ duy nhất có chương I. Người đưa bản dịch truyện lên thật vô ý, chẳng ghi tên tác giả, cũng chẳng ghi chú thêm rằng đây chỉ là chương đầu trong toàn bộ tác phẩm.

Đọc suốt một buổi sáng, trong khi đầu óc vẩn vơ vì cảm cúm, vì những sai sót lặt vặt trong công việc, vì những cảm xúc bồn chồn bết tắc cứ luẩn quẩn trong đầu từ mấy hôm nay.

Rồi tôi hôm sau lại nhận được một tin nhắn, tự nhiên thấy có chút gì đó mơ mơ hồ hồ, tự nhiên có chút gì đó cảm động, nhưng thấy vẫn có gì đó chưa đủ.

Đến hôm sau nữa, đọc lại Cõi Luân Hồi (nguyên tác), lòng lại thêm chứa chất. Cảm thấy như tìm được một ai đó giống mình. Hóa ra tôi vẫn là một kẻ hạnh phúc, dù sao đi chăng nữa thì tôi cũng không đến nỗi phải sống đắng đắng mấy nghìn năm như thế.

Tu chín kiếp mới được thành vợ chồng, chẳng biết tôi nhớ có đúng không. Ngạ quỷ kia cũng thế, nghìn năm đắng đắng theo đuổi mới có được một vài giây phút gần gũi bên nhau. Chợt nhớ đến những đôi vợ chồng nửa đường đứt gánh, có phải là tu vụng, hay nhân quả chỉ cho người ta ở bên nhau đến chừng đó mà thôi ?

Muốn viết cảm nhận cho Cõi Luân hồi (nguyên tác) mà không cách nào viết được. Cuối cùng tôi đành mượn tâm trạng nữ quỷ trong truyện để viết nên một Cõi Luân Hồi mới.

Tóm tắt nội dung nguyên tác:

Cõi luân hồi chính truyện nguyên tác của Thần Long, do Trang Hạ dịch. Nhân vật chính trong chuyện, tiểu nga quỷ, là một tiểu quỷ chuyên đi tuần bên cầu Nại Hà. Tuy chỉ là một tiểu quỷ, nhưng nếu tu hành đủ năm trăm năm, tiểu quỷ đó có thể tái sinh làm người. Trong một lần đi tuần bên cầu, tiểu nga quỷ bỗng nhiên gặp một quỷ nữ. Quỷ nữ đó làm tắt mất ngọn đèn dẫn đường tới Uổng Tử Thành. Vốn tốt bụng, tiểu nga quỷ đã đồng ý giúp đỡ, nào hay nghiệt duyên đã từ đó bắt đầu. Nụ cười của quỷ nữ đó đánh động con tim lạnh lẽo của tiểu nga quỷ, làm tiểu nga quỷ vương vẩn suốt bao nhiêu năm sau. Biết quỷ nữ đó là oan quỷ, không được tái sinh, tiểu nga quỷ đã dành cơ hội được tái sinh của mình cho quỷ nữ đó. Rồi sau đó, tơ tình quấn quýt mãi không rời, tiểu nga quỷ lại đối tiếp một nghìn năm đạo hạnh của mình để lấy một đoạn nhân duyên với quỷ nữ. Vạn sự tùy duyên, oan nghiệt vẫn mãi là oan nghiệt, đoạn nhân duyên đó chỉ khiến cho tiểu quỷ càng thêm đau khổ.

Trở lại âm giới, tiểu nga quỷ vui đầu vào kinh Phật, mong có thể giải thoát khỏi bến mê, tiếc thay, những tơ tình thâm căn cốt đã nhập vào tận Cao Hoàng, không có cách gì tẩy rửa cho sạch. Lúc này lại xảy ra một chuyện hết sức kinh khủng, một phán quan ở Âm giới đã lên lên trần kết hôn với người hạ giới, lại còn vì bị chia rẽ mà phi báng cả thánh thần. Phán quan đó bị đánh tan thành tro bụi. Tiểu nga quỷ đột ngột cảm thấy sự vô tình lạnh lẽo từ

chính những người mà trước đây hấn vốn nghĩ là từ bi hỉ xả, hấn quyết tâm rời bỏ kinh Phật, rời bỏ địa ngục, tự mình lên chốn nhân gian.

Là một nga quý, người ta làm sao được quyền sống như một con người. Tiểu nga quý đã bị loài người xua đuổi, ruồng rẫy. Rồi một lần lưu lạc, tiểu nga quý đã gặp được quý nữ năm nào. Hạnh phúc lần này đã nằm trong tầm tay của tiểu nga quý, dù rằng, nó nhỏ nhoi và ngắn ngủi.

Và bây giờ xin đọc Cõi Luân Hồi của tôi viết

Tần Anh
T05.2008

Chương I

Nhân sinh như thử

Phù sinh như tư

Tôi chỉ là một tiểu quý nhỏ bé, một tiểu quý như hàng trăm hàng ngàn hàng vạn tiểu quý khác. Nhưng giờ tôi là một tiểu quý đặc biệt. Bình thường, từ cõi nhân gian trở về chốn này, chúng tôi, hoặc được đưa tới Uổng Tử thành, vĩnh viễn không thể siêu sinh, hoặc được gom lại rồi chờ cơ hội đi đầu thai kiếp khác. Mỗi khi chờ đợi, lòng chúng tôi đều vô cùng hồi hộp. Người ta thường nói, chết là hết, không đúng, những gì chúng tôi đã làm tại nhân gian, đâu người trần gian không biết, nhưng dưới này đều ghi lại đầy đủ, được phán xét bình luận công tội hết sức công bằng. Ngày hôm ấy, tôi đang ngồi với chúng quý thì Bạch Vô Thường đại ca đến.

Vốn dĩ tôi chỉ là một tiểu quý thấp bé, hèn kém, làm sao tôi có thể có cơ hội được gặp tới người, chứ đừng nói tới việc gọi người là đại ca. Nhưng khi người đến tìm tôi, chính người đã kêu tôi gọi người là đại ca.

Rồi đại ca đưa tôi đi.

Bọn tiểu quý cứ xôn xao nhìn tôi, ý chừng vô cùng kinh ngạc. Tôi cũng rất kinh ngạc, không hiểu vì lẽ gì mà đích thân đại ca lại đến tìm tôi.

Bình thường, như tôi đã nói, chúng tôi chỉ có hai nơi, hoặc là tới Uổng Tử Thành, vĩnh viễn không thể siêu sinh, hoặc là đi đến gặp Mạnh Bà, uống Mạnh Bà Thang rồi đi đầu thai kiếp khác. Chắc chắn tôi không phải tới Uổng Tử Thành, không phải vì tôi tự tin là kiếp trước tôi không làm điều gì sai trái tội lỗi, mà chỉ là, chúng tôi vừa đi qua Uổng Tử Thành mất rồi. Nơi ấy sao mà lạnh lẽo đến thế. Tường thành sừng sững, rêu phong phủ xám xịt, khí lạnh bốc lên ngùn ngụt, thoang thoang có những tiếng rên rỉ kêu khóc vắng vắng lại đến rợn người. Trên tường thành có một vài bóng quý cô hồn, mờ mờ như sương khói, mắt vọng về chân trời xa xa như nuốt tiếc, như mong chờ. Hình như thoáng có một ánh mắt nhìn xuống chỗ tôi, xa lắm, tuy tôi không trông rõ nhưng vẫn có thể cảm nhận được, cái tia sáng lạnh lẽo ấy làm tôi thấy rùng mình. Tự nhiên tôi đi sát lại gần đại ca Bạch Vô Thường, cũng không dám thở mạnh. À, mà tôi không biết động tác đó có gọi là nín thở hay không, vì thực ra tôi chỉ là một linh hồn, một tiểu quý, làm gì có cơ thể mà rùng mình hay nhịn thở. Nhưng ánh mắt đó thực sự làm tôi run sợ, và tôi gần như nép vào cạnh đại ca.

Bạch đại ca quay lại nhìn tôi thoáng vẻ ngạc nhiên, rồi đôi vành môi mỏng dính nhợt nhạt chợt kéo giãn ra thành một nụ cười (ấy là tôi đoán thế, chứ tôi không rõ đó có gọi là một nụ cười hay không). Rồi đại ca vẫn từ tốn đi trước, mặt không nhìn tới tôi, cũng chẳng nhìn lên trên thành, vẻ rất thần nhiên tựa như đó là một chuyện quá ư là bình thường. Tôi lú lú đi theo đại ca, lòng nửa hồi hộp, nửa hồ thẹn. Xét cho đến cùng thì việc họ không ưa tôi cũng đúng, vì tôi còn được đi đầu thai, họ thì mãi mãi phải ở lại nơi đó.

Bạch Vô Thường đại ca lại dẫn tôi đi qua Chuyển Luân Đài. Tôi biết chỗ này. Sau khi người ta (hồn quý - lẽ ra phải nói thế, nhưng tôi cứ quên tôi không còn là một con người) uống Mạnh Bà Thang, người ta sẽ được đưa đến Chuyển Luân Đài để đi đầu thai sang kiếp khác. Lẽ ra nếu tôi không bị giam vào Uổng Tử Thành, tôi sẽ được lên Chuyển Luân Đài, nhưng không hiểu sao đi qua nơi đó rồi mà đại ca vẫn không dừng lại. Vậy thì tôi sẽ được đi đâu, tôi vì sao lại không vào cả hai nơi đó. Lẽ nào còn một chốn nữa mà tôi vẫn chưa từng được nghe nói đến

Tôi không kìm lại được nữa, níu tay Bạch đại ca lại hỏi :

- Bạch Vô Thường đại ca, chúng ta đang đi đâu đây ạ ?

Không quay lại nhìn tôi, cũng không tăng giảm cước bộ, đại ca chỉ nói khẽ một tiếng :

- Về nhà ta.

Chẳng thà tôi không hỏi, chẳng thà đại ca không trả lời, tâm trí tôi còn được chút gì đó sáng sủa hơn một chút. Đại ca trả lời xong, tôi lại càng mơ mơ hồ hồ, nhưng lại không dám hỏi lại. Nhà ta là nhà ai, là nhà tôi chẳng, lẽ nào dưới chốn này tôi lại có nhà, điều này thì tôi không tin đâu. Nhưng nếu không phải nhà tôi thì là nhà ai. Hay là nhà đại ca ??? Không thể tin được. Đại ca muốn đưa một tiểu quý như tôi về nhà làm gì. Tôi không dám nghĩ tiếp nữa, nếu tôi còn da còn thịt tất mật tôi sẽ đỏ bừng lên, vì những ý nghĩ đó tuyệt nhiên không thể nào nghĩ ra cho được.

Rồi thì đại ca cũng dừng lại trước một căn nhà nhỏ nhỏ. Đại ca quay lại nhìn tôi rồi đẩy cửa bước vào :

- Đây là nhà ta.

Chắc chắn là Mạnh Bà là một người cực kỳ cẩn thận, cho nên hàng triệu triệu, hàng tỷ tỷ quý nam nữ xuống chốn này rồi quay ngược trở lại nhân gian, mà vẫn không ai có thể biết được căn nhà của Bạch Vô Thường nó như thế

nào. Hoặc giả cho đến nay mới chỉ có tôi là người duy nhất được tới nơi này, cho nên cũng chỉ mình tôi biết căn nhà của đại ca trông ra làm sao. Mà cũng có thể căn nhà đó bình thường quá, nó chẳng có điểm nào đặc biệt hay kỳ quặc mà người ta không cố tình thì cũng chẳng vô tình lưu giữ vào trong bộ nhớ.

Và tôi đương nhiên không phải là người (quý) đặc biệt, cho nên tôi cũng không chú ý lắm đến căn nhà đó.

Vì trong giây phút đó, đầu óc tôi đang mãi nghĩ đến một chuyện khác.

Thì làm sao tôi có thể nghĩ đến cái gì khác cơ chứ, khi mà cái giả thuyết của tôi bất thành linh trở thành sự thật. Đúng là Bạch Vô Thường đại ca đang dẫn tôi về nhà, không, tôi đã dùng sai thì của động từ, kể từ giây phút này, cái giây phút tôi bước chân qua cửa nhà đại ca, tôi phải dùng chữ “đã” mới đúng. Bạch Vô Thường đại ca đã dẫn tôi về nhà, đúng từng chữ một, bằng chữ in hoa, với ý nghĩa chân thực và trong sáng nhất, không cường điệu, không thậm xưng, không bóng bẩy gì hết.

Căn phòng khá ư là nhỏ bé, nói chung giành cho một người thì như thế cũng là vừa đủ. Không có đồ trang trí, tường nhà trống trơn, trong căn phòng chỉ có một chiếc giường đơn nhỏ và một cái ghế. Bạch đại ca kêu tôi ngồi xuống, tôi nhìn quanh, cuối cùng rón rén ngồi xuống mép giường. Đại ca kéo cái ghế độc nhất đến trước mặt tôi, nhìn tôi chăm chú, cuối cùng nói :

- Tạm thời muội ở lại đây nhé.

Câu hỏi buột ra khỏi miệng nhanh như chớp làm tôi không kịp lưu giữ lại :

- Tại sao lại thế ?

Bạch đại ca không trả lời, chỉ đứng dậy rồi nói :

- Muội cứ ở nhà nhé, ta phải đi có việc, tối ta sẽ về.

Tối hôm ấy, Bạch đại ca đã không về.

Trong căn nhà tối om, chỉ có một mình tôi bơ vơ, tôi bất giác cảm thấy vô cùng trống trải. Những kí ức cũ cứ lần lượt quay trở về, làm tôi cảm thấy vô cùng nuối tiếc. Mỗi ngày nào tôi còn được tự do vui sống dưới bầu trời xanh trong veo, dưới ánh nắng vàng rực rỡ, được ngắm mây ngắm mưa, lắng nghe chim hót. Thế mà giờ đây, tôi đang phải ở cái chốn này, âm u lạnh lẽo, đơn lẻ một mình.

Chẳng hiểu Bạch đại ca đưa tôi về đây làm gì, liệu tôi có được chuyển sinh, hay vĩnh viễn tôi sẽ phải giam mình trong Uổng Tử thành. Than ôi, tôi có biết bao nhiêu điều cần hỏi, cần giải đáp, vậy mà Bạch đại ca mãi vẫn chưa về.

Ngày hôm sau, Bạch đại ca cũng chưa về.

Tôi đi đi lại lại trên con đường nhỏ trước cửa nhà. Không gian xung quanh tôi mờ mờ ảo ảo. Cái thế giới này là như thế, chìm sâu dưới lòng đất tối tăm, làm gì có chút ánh sáng nào đâu. Phía đằng xa, Uổng tử thành hiện ra sừng sững, những đóm lửa leo lét trôi phiêu phiêu trên tường thành. Ở nơi đó, có bao nhiêu vong quỷ đang ngày đêm ngóng trông một cách vô vọng ngày trở về trần gian? Họ vĩnh viễn không được tái sinh, họ biết, nhưng sao họ vẫn không ngừng trông ngóng? Có lẽ, vì nơi đó, họ đau từng đau khổ nhưng vẫn đầy những hạnh phúc. Người không biết quý mạng sống của mình thì không bao giờ được tái sinh, biết là như thế, nhưng có phải họ muốn thế đâu. Có những lý do, những nỗi đau khổ làm họ không có cách gì để tồn tại, để rồi, họ chỉ còn cách tự chọn lấy cái chết. Than ôi, con người có bao giờ biết thế nào là đủ, chỉ đến khi vào đến nơi này, họ mới nhận ra, chỉ cần được thấy ánh sáng mặt trời thôi cũng là niềm hạnh phúc vô bờ.

Nhân quả, luân hồi, gieo nhân nào phải gặt quả đó, nhưng liệu có cơ hội nào để họ chuộc lỗi hay không ?

Ngày thứ ba, Bạch đại ca đã trở về. Thực ra tôi cũng chẳng biết đại ca về từ lúc nào. Bạch Vô Thường là quý câu hồn, vô hình vô ảnh, đến đi không ai hay biết, thì một tiểu quỷ nhỏ nhoi như tôi sao có thể biết cho được. Chỉ là khi tôi mở mắt ra, đại ca đã ở đó.

Đại ca ngồi trên cái ghế, lưng xoay lại phía tôi, thế mà khi tôi mở mắt ra, ngay lập tức đại ca đã biết. Đại ca lập tức quay mình trở lại, nhìn tôi có chút gì u uẩn. Tôi vội vàng nhòe dụi, miệng lúng búng muốn chào mà không ra tiếng, muốn hỏi mà không ra lời, ngàn vạn điều muốn nói mà thốt không nên câu. Bạch gia nhìn tôi thờ dãi :

- Tiểu muội, ngủ có ngon không ?

Tôi gật vội đầu, cố gắng nuốt một hơi để trấn tĩnh :

- Bạch đại ca, mấy hôm nay đại ca đi đâu vậy. Sao đại ca lại bảo muội ở đây. Rốt cuộc sau này muội sẽ ra sao ?

Bạch gia vẫn nhìn tôi, im lặng hồi lâu rồi mới nói :

- Nay muội, hôm nay ta dẫn muội đi đầu thai.

Tôi mừng rỡ nhòe dụi, suýt nữa thì ngã bổ nhào vào Bạch Vô Thường. Thế là tôi cũng được đi đầu thai, chẳng bao lâu nữa tôi sẽ được trở lại với nhân gian tươi đẹp của tôi.

Bạch Vô Thường vẫn nhìn tôi với vẻ buồn rầu, làm niềm vui của tôi bỗng xẹp mất một nửa. Lẽ nào, lẽ nào đại ca không muốn tôi chuyển kiếp.

Ba ngày ở đây, tôi đã ném trái đủ nổi cô đơn vắng lặng. Tôi không thể chịu đựng nổi cái cảm giác đó. Nhưng... nhưng... từ trước đến giờ Bạch đại ca vẫn ở đây một mình. Có phải vì thế mà Bạch đại ca không vui chăng. Lẽ nào tôi có thể bỏ Bạch ca ở lại đây, mà vui vẻ đi chuyển kiếp.

Bạch gia đột nhiên nói :

- Này muội, ta không phải buồn vì muội đi chuyển kiếp đâu. Muội được vui thì ta cũng vui theo mà, hiểu không ? Tôi nhìn đại ca, không tin lắm. Nếu không phải vì tôi đi mất mà Bạch ca đau buồn, thì vì cái gì. Chẳng lẽ vì đại ca câu hồn không đủ, bị Diêm Vương quở phạt hay không ?

Bạch gia đột ngột giơ tay như muốn vuốt tóc tôi, nhưng rồi lại rút tay lại :

- Muội đừng nhìn ta bằng ánh mắt đó. Ôi, chỉ vì ánh mắt này mà tiểu quỷ kia phải trầm luân mấy nghìn năm.

Tôi lại càng hoang mang. Ánh mắt nào, tiểu quỷ nào, ánh mắt của tôi thì có liên quan gì đến ai, mà ai phải trầm luân mấy nghìn năm vậy.

Bạch gia nhìn tôi vẻ thương hại :

- Muội cũng chẳng có lỗi gì, chỉ là tên tiểu quỷ kia quá đa tình mà thôi. Thật là nghiệt căn, nghiệt căn, chấp nê muôn kiếp không thể quay đầu. Than ôi, sao đường ngay lối thẳng không đi, lại cứ đâm quàng vào hang sâu ngõ thẳm như vậy chứ.

Tôi níu tay Bạch ca, tròn mắt ngạc nhiên :

- Đại ca nói gì mà muội không hiểu, tiểu nga quỷ nào, nghiệt căn nào ?

Bạch ca lại thở dài :

- Muội biết để làm gì, vì lát nữa thôi, Mạnh Bà Thang của Mạnh bà cũng làm muội quên hết mà thôi.

Tôi vẫn níu tay áo Bạch Vô Thường năn nỉ :

- Đại ca làm tiểu muội không hiểu gì hết. Muội muốn biết, muốn biết thật mà.

Bên ngoài cửa, gió từ đâu chợt ủa vào qua cánh cửa chưa khép chặt, lạnh lẽo, âm u. Bạch gia nhìn cánh cửa, nhìn tôi, ngẫm nghĩ một chút rồi nói :

- Này muội, muội có biết, một nghìn năm trăm năm trước, muội vốn là một uống quỷ, vốn dĩ phải trầm luân vĩnh viễn trong Uống Tử Thành hay không....

Giọng của Bạch Vô Thường trầm trầm, buồn bã, giá như tôi còn là một con người, giá như tôi còn nước mắt để rơi, còn tim để đau, thì tôi không thể không rơi nước mắt. Người ấy, người ấy chỉ một nga quỷ nhỏ nhoi hèn kém, vậy sao có thể đánh đổi năm trăm năm đạo hạnh của mình chỉ để cho tôi được siêu sinh. Rồi người ấy, chỉ vì nhớ nhung tôi mà lại sẵn sàng đánh đổi cả nghìn năm đạo hạnh, chỉ mong cầu lấy một đoạn nhân duyên ngắn ngủi với tôi.

Sao người ta phải khổ như thế.

Sao tôi chẳng nhớ gì về những chuyện đó, tôi lang thang trên đường đi vào Uống Tử Thành cây đèn dẫn đường bị tắt, rồi tiểu nga quỷ tốt bụng ra dẫn tôi đi... , lẽ nào tôi lại quên sạch về người ấy như thế chẳng.

Mạnh Bà Thang, Mạnh Bà Thang, hay cho loại thuốc lú đó, nó đã làm tôi trở thành một kẻ vô tình bất nghĩa.

Một nghìn năm đạo hạnh của người đã dùng để đánh đổi lấy vài năm duyên phận với tôi. Tôi, tôi phải làm cách nào để trân trọng đoạn duyên phận đó đây.

Bạch Vô Thường đại ca nhìn tôi lắc đầu :

- Vô ích mà thôi. Sau khi uống Mạnh Bà Thang, muội sẽ quên sạch những gì ta đã nói. Ôi, đó là số phận rồi, muốn cũng chẳng thay đổi được.

Tôi nôn nóng nắm lấy tay áo Bạch Vô Thường:

- Có chuyện gì sẽ xảy ra hả đại ca ? Không phải tiểu nga quỷ ca ca đã đem đánh đổi một nghìn năm đạo hạnh để được gặp muội hay sao. Lẽ nào hai bọn muội không thể gặp nhau, không thể bên nhau ?

Bạch Vô Thường chỉ lắc đầu :

- Thiên cơ bất khả lậu, ta không thể nói gì hơn, luật trời nghiêm lắm. Muội hãy chuẩn bị đi, đã sắp đến giờ rồi, ta sẽ đưa muội đi một đoạn.

Bạch gia cầm ngọn đèn nhỏ đi trước, tôi lầm lũi đi theo sau. Khép lại cánh cổng, tôi nhìn căn nhà thêm một lần nữa rồi rảo bước đi theo đại ca. Nếu nó đã là số phận, thì tôi cũng chẳng có cách nào chống chọi lại, biết trước cũng đâu ích gì.

Chỉ còn cách hy vọng rằng nó sẽ tốt đẹp mà thôi.

Con đường quay trở lại Chuyển Luân Đài, vốn dĩ tôi đã đi qua một lần. Tôi có trí nhớ khá tốt, cho nên dấu ánh đèn của Bạch Vô Thường đại ca chỉ leo lét, tôi cũng không bị vấp ngã.

Ngọn đèn của Bạch Vô Thường đại ca trong giây phút này sao cũng cô độc và bi ai như thế.

Phía đằng xa, Uống Tử Thành vẫn đứng sừng sững, những vong quỷ vẫn giơ cao những ngọn đèn leo lét, âm u buồn bã.

Bạch gia đột nhiên dừng lại, trao ngọn đèn cho tôi :

- Phía trước là Chuyển Luân Đài rồi, ta tiễn muội đến đây thôi.

Tôi cầm lấy ngọn đèn, bần bĩu nhìn Bạch ca thêm một lần nữa rồi quay mình quả quyết bước đi. Đằng sau tôi, tôi biết, ánh mắt Bạch ca đang nhìn tôi lưu luyến

Tôi đã không thể quay đầu lại được rồi.

Chuyển Luân Đài nằm sừng sững trước mặt tôi, uy nghiêm. Dưới chân đài là lò thuốc của Mạnh Bà, đang sôi sùng sục, nhưng xung quanh không có một ai. Tôi ngơ ngác không biết phải làm gì, liệu tôi có được quyền tự mức Mạnh Bà Thang ra uống hay không.

Đột nhiên, một bàn tay chạm nhẹ vào tôi. Quay lại, tôi thấy Bạch gia đã ở bên cạnh tôi từ lúc nào. Sắc mặt đại ca có vẻ mừng rỡ. Đại ca cứ lẩm nhẩm :

- Thật kỳ lạ, không hiểu Mạnh Bà đột nhiên đi đâu. Có lẽ đây chính là số phận đã định sẵn, muốn tiểu muội muội không quên những chuyện đã xảy ra chẳng.

Tôi hoàn toàn không hiểu gì cả, chỉ nhìn Bạch đại ca với vẻ ngạc nhiên. Bạch gia liền đẩy mạnh vào lưng tôi :

- Mau đi lên Chuyển Luân Đài, trong khi Mạnh Bà chưa trở về. Nhớ nhé, tiểu nga quý đã nhớ nhung quyền luyện muội suốt mấy nghìn năm, đừng phụ lòng nó.

Chương II

Cổ ý trồng hoa ...

Duyên sinh duyên tử

Thùy tri, thùy tri

Kiếp này tôi chỉ là một tiểu nha đầu nhỏ nhoi. Ba mẹ tôi là người hầu cho người ta, cho nên khi vừa mới sinh ra tôi cũng đã là người hầu của nhà người ta. Người ta thường nói : chạy trời không khỏi nắng, tôi cũng từng không tin. Nhưng sự thật thì cuối cùng nó cũng phơi bày ra tất cả.

Nhà chủ tôi là một thế gia vọng tộc. Tuy cha mẹ tôi là người hầu, nhưng cũng có chút địa vị và uy tín, nên cũng được nhà chủ nể trọng. Thế nên dù là con gái của người hầu, tôi cũng chưa có một ngày phải đi hầu hạ người ta, dù không được đối đãi như những bậc thiên kim tiểu thư thì cũng không đến nỗi bị coi rẻ.

Tôi trước khi đi đầu thai đã không uống Mạnh Bà Thang, cho nên, tôi không giống những đứa trẻ cùng tuổi khác, tôi nhanh nhẹn, xinh xắn, thông minh. Nhà chủ vì thế thường hay cho gọi tôi vào chơi với thiếu gia. Cả gia tộc lớn như vậy mà chỉ có một thiếu gia, đủ thấy người ấy quan trọng đến mức nào. Nhưng đối với tôi, thiếu gia ấy thật là ngốc, thường hay bị tôi bắt nạt. Nếu có người lạ thì tôi còn lễ phép một chút, nhưng bằng không có ai, nhiều khi thiếu gia còn phải mài mực cho tôi viết.

Phàm là con người, khi sinh ra, ai cũng muốn mình được nâng niu coi trọng. Có đôi lúc, thấy vị thiếu gia kia nhường nhịn quá, tôi cũng thấy bất nhẫn, nhưng vẫn không có cách nào sửa đổi được tính tình ngỗ ngược của mình. Hơn nữa, tôi quen được nuông chiều rồi, cuộc sống sung sướng yên ả làm tôi thấy hạnh phúc vô cùng.

Nhưng cái hạnh phúc ấy, có phải bao giờ cũng ngăn ngui.

Một buổi sáng, khi tôi rón rén đi vào thư phòng của thiếu gia, tính hù thiếu gia một chút, tôi bỗng nghe thiếu gia ngâm nga :

“Quan quan thư cưu

Tại hà chi châu

Yêu điệu thực nữ

Quân tử hiếu cầu”

Tim tôi như bị dội lên một cái rất mạnh. Trong phút chốc, kí ức của tôi bỗng dần dần trở nên sáng tỏ. Cái ký ức kinh hoàng ấy, tôi không hề muốn nhớ tới, tưởng như bao nhiêu năm đã làm tôi quên lãng, nhưng câu hát của thiếu gia đã làm tôi vụt quay trở lại. Chao ôi, căn phòng nhỏ với khoảng không gian lúc nào cũng tối mù, những cô hồn lảng vảng trong sương, tường thành rêu phủ mốc, rồi trong gió lúc nào cũng âm ỉ những tiếng kêu khóc rợn người. Và một tiểu nha quý đã hy sinh một nghìn năm đạo hạnh để nhường sự tái sinh cho tôi.

Tôi hoảng hốt ôm lấy đầu chạy ra ngoài. Trên kia, bầu trời sáng tươi rực rỡ. Những nhánh liễu rủ xanh mượt bên hồ, xuân sang càng thướt tha diễm lệ. Những cánh diều đủ màu sắc bay vi vút tự do trên trời cao, ngân vang tiếng sáo. Những đóa hoa tươi xinh mơn mớn, dập chòn ong bướm vây quanh. Và những tài tử giai nhân dập dìu quần là áo lượt, tiếng chuyện trò ca hát âm vang rộn rã.

Bầu trời ấy, có thể tôi đã không bao giờ còn được thấy

Tiếng sáo ấy, có thể tôi đã không bao giờ còn được nghe

Màu sắc ấy, có thể không bao giờ tôi còn được nhìn

Và tình cảm ấy, có thể không bao giờ tôi còn được có.

Nhờ có sự hi sinh bao la của người ấy, một tiểu nha quý nhỏ nhoi canh gác bên cầu Nại Hà, tôi mới có thể thoát khỏi kiếp trầm luân trong Uông Tử Thành. Bên tai tôi như nghe thấy tiếng ca náo nê của người ấy

Môi hồng lệ xanh em điều đứng nhân gian

Tôi bạc tóc phía bên lề duyên cũ(2)

Không thể nào. Tôi có thể là một cô hồn, nhưng tôi không thể làm một kẻ vô tình bạc nghĩa. Dù muốn dù không, kiếp này tôi nhất định phải tìm ra người ấy, đem cuộc đời này trả cho người ấy.

Ngày tháng cứ trôi qua dần, hết xuân rồi lại đến hè. Tôi càng ngày càng trở nên xinh đẹp. Đôi lúc, tôi bắt gặp ánh mắt thẳm thiết của vị thiếu gia, đôi mắt ánh lên ngọn lửa của một tình yêu nồng nàn. Tôi vội vã quay mặt đi, tầm chân tình ấy tôi vĩnh viễn không thể nào tiếp nhận cho được. Dù sao người ấy cũng là đại thiếu gia cao sang quyền quý, còn tôi, tôi chỉ là một nô tỳ bé nhỏ, hơn nữa, tằm thân tôi giờ đâu còn thuộc về tôi nữa.

Mùa xuân năm ấy, tôi tròn đôi tám.

Một buổi chiều muộn, tôi và một nữ tỳ có việc phải đi ra ngoài. Lúc chúng tôi về thì trời đã tối, không gian xung quanh lạnh lẽo lắm. Tiếng côn trùng rì rả trong ánh trăng mờ càng làm khung cảnh thêm thê lương, đáng sợ. Cô nữ tỳ kia và tôi cùng cảm thấy rợn người, cố gắng rảo bước cho nhanh.

Đột nhiên, tôi vấp phải một hòn đá.

Và đương nhiên, ngọn đèn trên tay tôi chao mạnh rồi vụt tắt.

Ánh trăng non không đủ sức soi sáng trên con đường lạnh lẽo. Bốn bên hiu quạnh, tôi và cô nữ tỳ hoảng hốt nắm chặt lấy tay nhau, không biết phải làm gì tiếp. Không có đèn, nếu cứ dò dẫm bước trong đêm không chừng sẽ bị vấp té tiếp, nhưng ngồi lại đây thì không biết có chuyện gì sẽ xảy ra.

Cô nữ tỳ kia bỗng òa lên khóc vì sợ hãi. Tôi ôm chặt lấy cô, dù thực ra tôi cũng chẳng dũng cảm hơn một chút nào.

Đang khi ấy, phía đằng xa bỗng có tiếng chó sủa, thấp thoáng một ánh đèn hiện ra ở phía xa xa.

Cô nữ tỳ níu chặt lấy tay tôi run rẩy :

- Có phải là quý câu hồn không ?

Ba chữ Quý câu hồn vọng vào tai tôi như gió thoảng. Quý thì sao chứ, tôi đâu có sợ, chính tôi cũng đã từng là một cô hồn, đại ca của tôi còn là Bạch Vô Thường cơ mà. Có gì mà phải sợ. Tôi liền vùng dậy kêu to :

- Có ai ở đó không, giúp chúng tôi với.

Có tiếng đáp từ phía xa xa, gió thổi tạt làm nó trở nên mơ hồ đến mức không thể nào biết được đó là những âm thanh gì. Chỉ có điều, ngọn đèn ấy đã đổi hướng, từ từ đi về phía chúng tôi.

Giây phút ấy tôi tưởng chừng như đã bắt gặp từ lâu lắm rồi, trong một ký ức xa xôi nào đó.

Cũng vẫn với ánh mắt hiền hòa và nụ cười nhẹ nhàng, người ấy giơ cao ngọn đèn và dịu dàng hỏi tôi :

- Hai vị tiểu cô nương có việc gì mà khuya khoắt còn ở nơi đồng không mông quạnh thế này ?

Khi nghe chúng tôi kể lại, người ấy đã ngó ý muốn được đưa chúng tôi về nhà. Trong đêm khuya, người ấy giơ cao ngọn đèn, né sang một bên cho chúng tôi đi trước, rồi lẳng lặng theo sau, tuyệt nhiên không có một cử chỉ nào khiếm lễ.

Hai ngày hôm sau, đột nhiên cô bé tỳ nữ đi cùng tôi hôm đó bỗng chạy vào, đưa cho tôi một chiếc khăn lụa, nói rằng của người con trai hôm nọ gửi cho tôi. Tôi từ từ mở ra, chỉ thấy trong đó có một bài thơ :

Xuân sang năm ấy bên cầu

Có cô gái nhỏ thả câu một mình

Nước hồ xanh, áo em xanh

Xuân sao thắm mãi lòng anh không tàn

Giờ thì tôi biết cảm giác quen thuộc mà người đó mang lại là gì. Ngày xưa, có một lần tôi và thiếu gia đi câu cá ở hồ, tôi đã bắt thiếu gia chạy về nhà kiếm cho tôi một chiếc mũ che nắng, nên lúc đó chỉ còn mình tôi ngồi lại. Bên kia hồ có một chàng trai cứ đứng nhìn tôi, mỉm cười rất dịu dàng. Lúc đó, tôi thấy không thích nên đã cau mày lại,

người đó có vẻ hiểu ý nên đã bỏ đi. Hóa ra người con trai đó vẫn còn nhớ đến tôi, đã bao nhiêu năm rồi mà vẫn không quên tôi.

Ánh đèn leo lét trong đêm khuya, cuộc gặp gỡ bất ngờ như định mệnh, nỗi nhớ nhung sâu thẳm của người ấy giành cho tôi, phải chăng, đó chính là tiểu nga quý năm nào ?

Thu xanh năm ấy, nhận lạc bên cầu, duyên gặp nhau

Lòng như nước chảy trôi, mây về ngọn núi thăm

Cúi đầu mỉm miệng cười như hoa sớm, muốn say mê dọc kiếp bên nhau(3)

Tiểu nga quý của tôi chẳng nhớ gì về quá khứ. Có lẽ giây phút đầu thai, người ấy đã không từ chối uống Mạnh Bà Thang, cho nên, người ấy không có một chút kí ức nào về tôi. Nhưng tôi biết, tôi vẫn tồn tại trong tiềm thức của người ấy, người ấy luôn nhìn tôi với một ánh mắt rất dịu dàng, luôn nhường nhịn và yêu thương tôi. Tôi thầm cảm ơn người đã đánh đổi một nghìn năm đạo hạnh để mang lại chút duyên gặp gỡ này cho hai chúng tôi.

Cuộc đời sao nhiều trớ trêu, định mệnh lại một lần nữa trói buộc tôi. Một ngày trở về nhà, tôi như bị sét đánh khi thấy cha mẹ tôi vui mừng thông báo, thiếu gia đã cho người mang lễ sang hỏi tôi làm vợ.

Hình như ngày vui không bao giờ trọn vẹn. Nhân quả là gì, kiếp trước tôi và người ấy có tội nghiệt gì, mấy trăm năm đạo hạnh mà không thể nào có nổi chút duyên vợ chồng với nhau ư.

Không phải Bạch đại ca đã từng nói, người ấy đã phải đổi một nghìn năm đạo hạnh để được có một đoạn duyên với tôi hay sao. Có phải vì Bạch đại ca đã dự trước được tình cảnh như thế này, cho nên Bạch đại ca mới kêu tôi đừng uống Mạnh Bà Thang

Khó khăn gian khổ trập trùng, nhưng tôi nào sợ gì.

Người ấy đã bỏ nghìn năm vì tôi, lẽ nào tôi không thể đem tính mạng này đền bồi cho người ấy.

Ánh mắt si mê ngơ ngác của thiếu gia, ánh mắt căm ghét của người làng, ánh mắt đau đớn buồn rầu của người, của cha mẹ tôi tất cả như chìm trong một luồng sương mờ mịt.

Tình là biển khổ, quay đầu là bờ, chỉ cần tôi gặt đầu, cuộc sống vinh hoa phú quý ấy sẽ dành cho tôi. Chỉ cần tôi gặt đầu, kiếp này tôi sẽ trở thành một mệnh phụ phu nhân đáng kính, cha mẹ tôi sẽ được coi trọng.

Nhưng chỉ cần tôi gặt đầu, vĩnh viễn tôi không thể bồi đắp cái chân tình nghìn năm của người ấy.

Thôi thì tôi đành phụ công ơn dưỡng dục của cha mẹ, đem tính mạng này trả cho người ấy.

Hết chương II

(2), (3) : Những câu thơ trong nguyên tác của bản dịch Cối Luân Hồi - Trang Hạ

Thiếp tâm ngẫu trung ti... (1)

Người có duyên, tất sẽ gặp được nhau, nhưng duyên gì thì không ai có thể biết được. Số phận đã định, người trần mắt thịt cũng chẳng có cách nào thay đổi được. Bạch đại ca với tôi vốn dĩ cho rằng, không uống Mạnh Bà Thang thì có thể thay đổi số phận định sẵn. Nhưng giờ nghĩ lại, tôi thấy, hình như ngay cả cái việc không uống Mạnh Bà Thang của tôi cũng là một hành động đã được dự trước. Tất cả như Bồ Tát đã nói : mọi việc tùy duyên.

Ngay khi tôi vừa rời khỏi vực sâu đó, tôi đã nhìn thấy Bạch đại ca. Nhưng sao ánh mắt của Bạch Đại ca bỗng thất thần như thế. Nhìn theo ánh mắt đó, tôi thấy thiếu gia của mình đột nhiên ngất lịm. Chủ nhân của tôi và đám gia nhân cuống quýt chạy xung quanh, khóc lóc âm ỉ, trong số đó có cả cha mẹ tôi. Hai người cùng lẫn lộn khóc lóc. Bất giác một cảm giác đau nhói dội lên trong tim tôi. Tôi mơ hồ nhận ra sự thật. Tôi, cả tôi và Bạch đại ca, chúng tôi đã sai rồi. Trong giây lát đó, tôi đã ước, tôi không biết gì về quá khứ, về những chuyện đã xảy ra, về ân tình của người đó. Thật nực cười, tiểu nga quý của tôi lại là vị thiếu gia mà tôi một mực từ chối. Đúng là số phận, cố ý làm trái cũng chẳng được gì. Bạch đại ca có lẽ cũng đã biết trước về đoạn duyên phận này giữa tôi và tiểu nga quý, tiếc là, khéo quá hóa vụng, chữa lành thành hư, mà cũng không hẳn, chỉ là, không thể thay đổi được gì.

Bây giờ, Bạch đại ca lại đưa tôi về Uông Tử Thành. Duyên phận của tôi với tiểu nga quý đã hết. Bồ Tát đã nói : tiểu nga quý đã cho tôi một kiếp luân hồi, tôi phải cả đời hầu hạ cho người ấy, tiểu nga quý cho tôi một kiếp luân hồi, là vì tôi phải chết oan vì người ấy. Duyên kiếp giữa chúng tôi thế là đã tận, từ nay tôi lại trở thành một oan quỷ trong Uông Tử Thành.(2)

Những ngày lạnh lẽo của tôi lại bắt đầu. Bây giờ, thay vì đứng ở dưới trông lên, chỗ của tôi là ở trong Uông Tử thành, vọng ngóng ra ngoài. Tôi tự hỏi mình, tôi có gì tiếc nuối không, hình như không. Người ta nói vạn vật tùy duyên, điều đó giờ tôi đã hiểu. Cố chấp cũng chẳng được gì, cứ tưởng rằng tìm ra một cách đi khác thì có thể thay đổi được số phận, mà đâu hay rằng mỗi hành động của mình đều đã được dự trước. Tái sinh rồi cũng chỉ đến thế mà thôi, yêu thương chỉ sinh làm lạc, sinh hoài nghi đau khổ, không chỉ cho mình mà còn cho cả người khác. Nếu như ngày ấy tôi không lạc đường, tôi không được tiểu nga quý ấy giúp đỡ, thì làm gì khiến cho người ấy phải rơi vào một nghìn năm lầm lạc. Nếu như tôi không tái sinh cùng có với người ấy một đoạn duyên phận, thì làm gì một lần nữa, tôi lại đẩy người ấy vào tuyệt vọng đau khổ. Và nếu tôi không tái sinh, chắc cha mẹ tôi với chủ nhân của tôi đã không bị đau khổ vì mất mát chia ly, chắc người mà tôi tưởng là tiểu nga quý đó cũng không bị tôi cuốn theo vào kiếp số này. Có với nhau một đoạn duyên, là do luân hồi, nhưng giả như tôi không tái sinh, thì tôi sẽ không phải là nguyên nhân cho tất cả những ngang trái đau khổ đó.

Những ngày trong Uông Tử thành vô vị mà cũng không hẳn là vô vị. Tôi lại đứng trên tường thành, nhưng không có vọng ngóng về quê cũ nữa. Xét cho đến cùng, đoạn duyên phận đó của tôi chỉ là một thiên phóng bút của số phận, nhằm kết thúc mối quan hệ luân hồi nhân quả giữa tôi và tiểu nga quý đó. Là thật đấy, nhưng cũng chỉ là ảo đấy, dù là thật hay ảo thì nó cũng là một sự đã qua. Nên coi như đó là một giấc mộng, đau khổ tương tự chỉ là hư vô. Con tim đã không còn, thì làm gì phải vì ai mà rung động. Duyên kiếp cũng không còn, thì làm gì phải ngóng trông chờ đợi. Mặt trời đã không còn, thì tiếc nuối làm chi những ầm ập mơ hồ. Mùa xuân vĩnh viễn đã không đến, thì ước ao làm chi tới hoa cỏ hay hương thơm. Xét cho đến cùng, những cái đó đâu có hay không, thì cũng không thể thay đổi được cái sự thật rằng, vĩnh viễn tôi không được tái sinh, vĩnh viễn tôi chỉ là một oan quỷ. Làm oan quỷ trong Uông Tử Thành cũng tốt, những tiếc nuối đau thương của tôi sẽ không cần phải chồng chất thêm, càng đỡ có những người làm tôi phải thêm đau khổ, và đỡ có những người phải đau khổ vì tôi. Quan hệ ràng buộc với người khác, càng bớt đi chừng nào, trái đắng càng ít chừng đó.

Những oan quỷ chung quanh tôi cũng rất nhiều, ngày càng nhiều lên. Thế gian sao có nhiều điều đau khổ đến như thế. Tôi thấy có những oan quỷ giống như tôi ngày xưa, gạt lệ mà ngóng trông về quê cũ. Lại có những oan quỷ khác, ngày ngày đi lại dật dờ, tiếc nuối những kỷ niệm xa xưa, tình yêu, hạnh phúc, tiền tài, danh vọng. Hình như chẳng mấy ai giác ngộ được như tôi. Hoặc giả họ không biết rằng, tất cả những hành động, những ký ức đó của họ chỉ là một đoạn duyên phận mà số phận đã dày công soạn sẵn, họ cứ tưởng rằng nó thuộc về chính mình, tự mình gây ra, mà đâu hay rằng, họ chỉ là một con rối trong bàn tay vạn năng của số phận. Yêu thương, căm ghét, hạnh

phúc, đau khổ, đó là những loại gia vị mà số phận tùy tiện nhả vào cuộc sống của mỗi người, trước khi đẩy họ đi tái sinh, và mãi nguyên khoắc lên mình nó cái vỏ bọc rất mỹ miều “ luân hồi – nhân quả”

Tôi giờ đã thấy tiểu nga quý của tôi, à không, tôi đã dùng sai từ, người ấy đâu phải của tôi, chỉ là “tiểu nga quý”, cùng lắm thì thêm vào “tiểu nga quý bên cầu Nai Hà”, thế thôi. Người ấy ngày ngày vẫn cần mẫn đi tuần bên cầu Nai Hà, như một nét chấm phá trong bức tranh tổng thể khung cảnh Âm Giới. Nhưng tại sao hồi xưa ấy tôi chưa từng nhận ra nhỉ, khi mà người ấy là người đã giúp đỡ tôi khi tôi mới đến nơi này. Chắc tại hồi đó tôi còn chấp nê, còn mãi ảo vọng về quá khứ, không được thông suốt như bây giờ.

Mỗi ngày, tôi đều thấy tiểu nga quý ấy đi tuần bên cầu Nai Hà. Điều ấy diễn ra một cách thường xuyên đến mức, dần dần, tôi coi đó là niềm vui của mình. Người ấy đi tuần ở phía dưới, còn ở phía trên này, tôi đứng nhìn theo. Đôi lúc, tôi thấy người ấy ngồi trầm tư suy nghĩ gì đó mông lung lắm, trán người ấy nhăn lại, nhìn trông khá buồn cười. Là trông buồn cười chứ không phải đáng sợ, không hiểu vì sao tôi tuyệt nhiên không thấy sợ khi nhìn thấy người ấy. Xét cho đến cùng, những con người tôi đã gặp, đẹp đẽ hay xấu xí cũng chỉ là do một tay tô vẽ của số phận, nhằm đạt được cái gọi là luân hồi nhân quả. Khi thác xuống đây, những hình hài đó nhanh chóng tan thành cát bụi, thành hư vô, vốn dĩ không tồn tại quá một kiếp người. Chỉ có tiểu nga quý ấy, hình dung ấy mới đích thực là của người đó. Có một hình dung vĩnh viễn không thay đổi, đâu có như thế cũng là một điểm đáng ghen tỵ, đáng kính phục, có gì mà phải kính sợ.

Rồi đến một ngày, cái cuộc sống bình dị của tôi đã thay đổi.

Ngày hôm ấy, một sự kiện kinh khủng đã xảy ra, làm không chỉ các oan hồn chúng tôi nhón nhác, mà rung chuyển cả thế giới Âm Tào. Một phán quan vì yêu thương một cô gái con người mà trốn bỏ trốn lên trần gian. Đương nhiên, vị phán quan đã bị bắt lại, và cô gái kia cũng bị đày theo xuống Uông Tử Thành. Mà cô ấy còn bị biệt giam vào hang địa ngục tăm tối, chứ không được thông dong đi lại trên tường thành như chúng tôi. Thật là nghiệt duyên, vị phán quan đó đã nhanh chóng bị sét đánh tan thành tro bụi vì đã dám lớn tiếng phỉ báng thần linh.

Tru Hồn đài sau đó trở lại tĩnh lặng vô cùng, mọi người bỏ đi hết, nhưng tôi thấy tiểu nga quý vẫn ở lại, dáng vẻ câm lặng đau khổ. Là một tiểu nga quý mà vẫn có tình đến như thế ư, một nghìn năm tu luyện, rồi ảo duyên vẫn chưa làm người ấy tỉnh ngộ ư. Tại sao chỉ trong chốc lát tôi đã nhận ra được thực và ảo, mà người ấy nghìn năm vẫn chấp nê. Cứ phải mua sấu chuốc nã vào mình làm chi cho thêm vướng bận. Người ấy vì mê chấp trong ảo duyên mà dám phỉ báng cả thánh thần, người ấy là người viết nên số phận mà lại dám đi ngược lại số phận, là người chấp pháp mà đi ngược lại luật pháp, hậu quả người ấy gánh chịu là đương nhiên, có chi phải đau xót hay khổ sở. Khi ta gieo một cái nhân, ta đã phải lường trước ta sẽ nhận được những hậu quả như thế nào. Những tiểu quý như chúng tôi phải chịu sự chỉ dẫn của số phận, làm theo như những con rối, mà chúng tôi vẫn còn phải vào Uông Tử Thành vì không biết quý sinh mạng, thì vị Phán quan ấy phải chịu sét đánh tan thành tro bụi, và người con gái ấy phải vĩnh viễn đọa diêm la là điều đương nhiên, sao phải băn khoăn giận dữ. Tôi thật sự không thể hiểu. Nếu đem tâm mà thương xót cho vạn sự thế gian, thì tâm nào cho đủ, đến như Bồ Tát cũng chỉ ngồi trên tòa sen lạnh lùng ra lệnh mà thôi, một tiểu nga quý nhỏ nhoi sao lại bao đồng đến như thế ?

Tiểu Nga Quý vẫn đứng đó đau đớn, rồi đột nhiên cúi xuống. Tôi thấy người ấy nhật từ dưới đất lên một vuông lủa nhỏ, đọc chăm chú, rồi một giọt nước mắt đột nhiên lăn dài trên khuôn mặt khắc khổ. Nước mắt ư. Đã từ lâu tôi lãng quên điều đó, ngày xưa, tôi cũng từng có nước mắt như thế, cái lúc mà tôi bị người ấy chia duyên rẽ thúy, cái lúc mà đôi chúng tôi bị bắt lại sau khi bỏ trốn. Điều đó đã xa lắm rồi, ký ức đó tôi đã chôn vùi bao nhiêu năm, tại sao bây giờ chỉ vì một giọt nước mắt của tiểu nga quý ấy mà lại dội lên. Không, tôi không đau, tôi làm gì có tim mà đau. Tôi quay ngoắt đi, bỏ vào lại trong Uông Tử Thành.

* * & * *

Sau ngày xử tội Tán Phán Quan, tôi không còn thấy tiểu nga quý nữa.

Hàng ngày, những vong quý vẫn tiếp tục phiêu phiêu trên mặt thành, bên cầu Nai Hà, đàn đàn lũ lũ những vong hồn vẫn qua lại như mắc cửi, kẻ đi vào Uông Tử Thành, kẻ lên Chuyển Luân Đài. Tâm trạng mỗi vong quý cũng khác nhau, có kẻ vui vẻ, có kẻ buồn rầu, có kẻ thì dửng dưng tỏ ý chẳng quan tâm gì cả. Tôi nhiều khi ngồi nhìn nét mặt từng vong quý, đoán xem liệu vong quý đó sẽ đi vào Uông Tử Thành hay Chuyển Luân Đài. Càng về sau, khả năng phán đoán của tôi càng tinh tế, hầu như không trượt chút nào.

Một ngày, khi tôi đang đứng nhìn các vong hồn đi đi lại lại dưới chân Uông Tử Thành, tôi bỗng nhiên thấy Bạch đại ca đi qua. Tôi bất giác buột miệng gọi, dù rằng tôi biết, điều đó là không thể. Bạch đại ca đã không còn là Bạch đại ca của tôi nữa, kể từ cái hồi tôi đã phụ lòng mong mỏi của đại ca, một lần nữa đẩy tiểu nga quý vào trầm luân đau khổ. Hiện giờ, nếu Bạch đại ca coi tôi giống như những vong hồn khác, ấy cũng là may mắn cho tôi rồi.

Đương nhiên, Bạch đại ca không quay nhìn tôi. Vốn dĩ tôi không hy vọng gì cả, nhưng không hiểu sao, giây phút đó tim tôi bỗng chùng xuống. À, nếu như tôi có tim, không, chỉ là tôi cảm thấy một cảm giác gì đó rất lạ, rất đau, mà cũng không hiểu đau ở chỗ nào.

Từ hôm đó, tôi mất hẳn cái thói quen đứng trên chân thành để nhìn người qua lại. Tôi sợ một lần nữa, gặp người quen, tôi sẽ gọi, và rồi đáp lại tôi chỉ là những khoảng trống vô tình.

Trong thành mọi thứ trôi thật vô vị. Tôi cứ đi tha thần ở từng góc hành lang này, sang góc hành lang khác, hoặc ngồi một chỗ, chờ từng ngày trôi qua. Không có sáng, không có tối, tôi chỉ biết được thời gian trôi qua nhờ có ánh đèn leo lét hắt lại từ phía chân cầu. Khi hai lượt đèn qua lại, ấy là hết một ngày đêm, thế thôi.

Thật kỳ quặc là tôi cứ dùng khái niệm ngày và đêm, trong khi ở đây, cái ngự trị liên tục là bóng tối. Không phải là thứ bóng tối đen sẫm giờ tay lên không nhìn thấy trong những đêm ba mươi, mà là cái bóng tối nhờ nhờ, hiu hắt, đủ cho người ta nhìn thấy bóng dáng của nhau, thế thôi, chứ không rõ hình hay dạng. Mà thực ra những vong hồn cũng làm gì có hình hay dạng, cần gì tới ánh sáng để soi cho tỏ tường.

Mọi thứ cứ thế tuần tự trôi qua, cho đến một ngày, khi tôi đang tha thần trong thành, tôi bỗng nghe thấy tiếng hát từ xa vọng lại :

Thu xanh năm ấy, nhận lạc bên cầu, duyên gặp nhau

Lòng như nước chảy trôi, mây vẽ ngọn núi thăm

Cúi đầu mỉm miệng cười như hoa sớm, muốn say mê dọc kiếp bên nhau

Từ ấy ngồi đặng dài đêm thâu, nghe mưa tan vỡ. *3

Một bài hát hay tuyệt. Bài hát làm tôi không khỏi thấy lòng dỗi lên một chút, giọng hát ngọt ngào làm người ta càng tỏ mò. Lăn theo tiếng hát, tôi đến một gian phòng nhỏ. Gian phòng đóng kín, chỉ có một ô cửa sổ nhỏ nhô trở ra ở phía trên, và tiếng hát văng ra từ đó.

Tôi bước lại gần, ghé mắt nhìn vào phía trong ô cửa. Phía bên trong tối mờ mờ, tuy nhiên tôi vẫn có thể thấy thấp thoáng bóng một vong quý đang ngồi bó gối trên giường. Trên tay vong quý ấy cầm một vật gì đó, tôi nhìn không rõ lắm. Tiếng hát chính từ chỗ người đó văng ra. Vong quý đó chắc mất từ lúc còn khá trẻ, hình dung có vẻ thanh tú, yếu điệu, mái tóc dài như suối, không nhìn rõ mặt nhưng cũng có vẻ là một mỹ nhân. Một mỹ nhân, không hiểu đã làm gì nên tội mà không chỉ bị đày ở Uông Tử Thành, lại còn biệt giam ở một nơi như thế này ?

Thốt nhiên, đằng sau lưng tôi có tiếng nói :

- Người con gái ấy chính là tình nhân của Tần Phán Quan, muội không nhận ra sao ?

Tôi giật mình quay lại, suýt rơi nước mắt khi nhìn thấy người đằng sau. Chính là người mà tôi đã từng gọi, và đã từng không trả lời : Bạch Vô Thường đại ca. Tôi đáp ứng :

- Bạch đại ca... à không, Bạch đại quan, sao người lại ở đây ?

Bạch Vô Thường không trả lời, nhìn tôi chăm chú, rồi đáp :

- Tiểu muội vẫn bình thường chứ ?

Tôi gật đầu :

- Vâng, vẫn bình thường a.

Bạch đại ca không nói gì nữa, đột ngột quay bỏ đi. Tôi ngẩn ra, không hiểu nổi vì sao. Như vậy là Bạch đại ca ghét tôi, hay không ghét tôi ? Nếu ghét tôi, sao vẫn gọi tôi là tiểu muội. Nếu không ghét tôi, tại sao chỉ hỏi tôi đúng một câu, rồi lại bỏ đi, không hỏi han gì thêm nữa. Tôi không hiểu, hoàn toàn không thể hiểu nổi.

Thốt nhiên, tôi lại nghe thấy một khúc ca nữa, từ xa vọng lại. Lần này tôi nghe rất rõ, giọng buồn da diết, chính là giọng của Bạch Vô Thường đại ca.

Trời còn có đức hiếu sinh, cỏ cây tất cũng có tình.

Món ăn có chua cay ngọt mặn, người ai cũng thương nhớ giận hờn

Nhân gian luân hồi vạn kiếp, tránh sao đau khổ yêu thương

Đá núi ngàn năm nước chảy mòn, người vô tình bao giờ cảm động ?

Tôi chạy vội ra hướng có tiếng hát, bóng Bạch Vô Thường đại ca đã biến mất từ lúc nào, nhưng chút dư âm của giọng hát như vẫn luẩn quẩn trong không trung. Tiếng hát của quý nữ trong ngục cũng im bật, bao quanh tôi chỉ là một khoảng không gian tĩnh lặng đến mức không thể chịu nổi. Tôi vội vàng quay trở lại Uông Tử Thành.

Ngày hôm ấy, khi trở lại chỗ mình, đầu óc tôi vẫn luẩn quẩn không yên. Hình bóng của quý nữ trong ngục, tiếng hát của nàng, rồi những câu hát của Bạch Vô Thường đại ca, tất cả cứ đan xen quẩn quýt vào nhau, làm tôi không thể nào bình tĩnh lại cho được. Hóa ra đó chính là người đã khiến vị Tần Phán quan kia từ bỏ cả địa vị danh vọng của mình. Người con gái ấy có cảm giác ra sao khi người mình yêu nhất bị đánh tan thành tro bụi, rồi mình thì bị giam cầm vĩnh viễn. Sao người ấy vẫn có thể ngồi đó mà hát cho được. Sao lại thế, sao lại thế ? Tình cảm là cái gì mà khiến người ta có thể luyến lưu mãi, có thể vì nó mà sống, mà hy vọng, dù hoàn toàn chẳng có chút gì để hy vọng. Tôi không hiểu, hoàn toàn không thể hiểu nổi. Mới ngày hôm qua thôi, tưởng chừng như tôi đã thấu suốt vạn vật thế gian, thấu suốt được nhân tình thế thái, thế mà sao hôm nay, chỉ một câu hát của quý nữ, chỉ một hành động của Bạch Vô Thường đại ca, tôi lại chìm vào trong mịt mờ hoang mang. Cái tĩnh lặng mà tôi đang có hiện nay có phải là thật hay không, khi mà chỉ cần một chút thay đổi lại khiến nó xao động, lay lắt.

Những câu hát của Bạch Vô Thường đột nhiên lại vang lên trong đầu tôi “người vô tình bao giờ cảm động, người vô tình bao giờ cảm động ?”

Thật kỳ lạ, hai giọt nước mắt nóng hổi từ má tôi bỗng tràn ra. Nước mắt??? Tôi thấy choáng váng, một vong quý làm sao có thể có nước mắt? Nhưng nếu không phải là nước mắt, thì giọt nước mặn chát đang lăn dài trên má tôi đây là cái gì?

(1) Thiếp tâm ngẫu trung ti, tuy đoạn do khiên liên : Lòng thiếp như tơ trong ngó sen, dù đứt nhưng vẫn vương trên cành

(2),(3) Lấy từ nguyên bản trong Cối Luân Hồi của Thân Long- Trang Hạ dịch

Chương IV

Thị tiền sinh chủ định sự*

Trời còn có đức hiếu sinh, cỏ cây tất cũng có tình.
Món ăn có chua cay ngọt mặn, người ai cũng thương nhớ giận hờn
Nhân gian luân hồi vạn kiếp, tránh sao đau khổ yêu thương
Đá núi ngàn năm nước chảy mòn, chân tình làm sao không cảm động

1.

Tình như tơ vương quán quýt, quán quýt mãi không rời. Những giọt nước mắt tưởng chừng khô cạn từ đâu, bỗng nhiên tràn về, tâm tình tưởng như đông lửa khô lạnh, ngờ tro vẫn chưa tàn, chỉ cần một chút gió thoảng thổi cũng lại tiếp tục âm ỉ, le lói.

Nước mắt ào ra từng giọt, từng giọt, lăn dài, lăn mãi, triền miên không dứt. Tâm tình dần dần hỗn loạn, ký ức dần trở nên hư ảo, mông lung, trong chốc lát đã cuốn bay tôi vào một cõi nào đó mù mịt. Hết rồi, hết rồi, bây giờ thì đến cõi địa ngục cũng không còn là chốn dung thân cho tôi nữa, chắc hồn phách của tôi chuẩn bị bị đánh tan thành hư vô mất rồi.

Thốt nhiên, tôi thấy mình dừng lại. Hình như tôi bị cuốn bay vào một chốn nào đó. Những tiếng xôn xao từ đâu đó bỗng vang vọng rộn ràng bên tai tôi. Mùi thức ăn, mùi rượu, những tiếng cười đùa, tiếng bước chân, tiếng lục lạc leng keng, tất cả tạo thành một hỗn hợp đầy yêu thương và nhung nhớ

Và rồi gió, gió từ đâu bỗng ủa vào, mơn man trên da thịt tôi. Rồi ánh sáng chói lòa từ đâu rơi vào mặt tôi. Tuy tôi chưa mở mắt ra, nhưng tôi có thể cảm nhận được rõ ràng, nắng và gió đang bao bọc lấy tôi một cách trìu mến

Những tiếng xôn xao lại vang lên. Tôi từ từ mở mắt. Đông người quá. Bao nhiêu ánh mắt nhìn tôi nửa triu mến, nửa thương hại. Con người, không phải là những linh hồn nơi địa ngục, mà là con người bằng xương bằng thịt, với ánh mắt rạng rỡ đang nhìn tôi chăm chú. Tôi lập tức nhòa miệng cười.

Ấy, thế là tôi lại được tái sinh một lần nữa.

2.

Ngày tôi sinh ra cũng là ngày mẹ tôi qua đời. Vui vẻ và mát mát, hạnh phúc và khổ đau, hai thứ đấy ủa đến với cha tôi cùng một lượt. Thình thoảng, khi những kí ức xa mờ đột ngột hiện về, tôi không khỏi tự hỏi, lần tái sinh này của tôi có đúng hay không, khi mà ngay chỉ vừa mới mở mắt chào đời thôi tôi đã mang lại mát mát cho những người thân yêu ruột thịt. Sự có mặt của tôi rốt cuộc có mang lại điều gì đúng đắn hay không ?

Nhưng dù sao, tôi cũng hạnh phúc. Sau hàng ngàn năm chìm đắm nơi không gian mờ mờ u tối, cuối cùng tôi lại được trở về với ánh mặt trời. Bất kể một thứ gì đó hiện hữu xung quanh tôi cũng làm tôi thấy hạnh phúc. Tôi yêu cơn gió bao la phóng khoáng của thảo nguyên mênh mông, yêu bầu dề hiền lành, yêu vật nắng chói chang soi rọi không gian, yêu những trận mưa nóng nà dai dẳng, yêu cây cỏ hoa lá. Tôi yêu tiếng cười, tiếng khóc, tiếng hát, tiếng bước chân đĩnh đạc lục lạc rộn ràng xung quanh mình. Tôi yêu màu xanh, màu đỏ, màu vàng, yêu lửa, yêu khói, nghĩa là yêu tất cả những gì tồn tại trên thế gian này, những gì lọt vào mắt tôi, và cả những gì mà tôi mới chỉ được nghe kể đến. Ngay cả khi cha tôi la mắng tôi, hoặc đánh tôi, thì tôi cũng thấy hạnh phúc vì mình có một cơ thể hữu hình để làn roi da ấy có thể hiện hữu trên đó.

Ấy là nói như vậy, chứ cha yêu thương tôi hết mực. Cha dồn hết tình thương yêu vốn dành cho mẹ để cho tôi, cha chăm lo nâng niu tôi như một báu vật. Cha nói, sẽ không bao giờ để tôi phải khóc. Cha không biết rằng, dù cha cho tôi bất kỳ thứ gì, như thế nào, tôi cũng sẽ mỉm cười hạnh phúc, vì chỉ cần tôi được hiện hữu trên thế gian này, ấy đã là niềm sung sướng vô bờ bến của tôi rồi.

Cho tới một chiều thu.

Khi đã chán chê với việc đuổi theo những ngọn gió thảo nguyên, tôi bắt đầu tìm lại bầy dê của mình. Bình thường, dù tôi có để ý hay không, chúng vẫn luôn được tụ tập ngoan ngoãn ở một chỗ. Con chó trung thành đã thay tôi trong việc coi sóc bầy dê, nó luôn tận tụy hoàn thành những công việc tôi thường bỏ dang dở. Tôi chẳng thể chú tâm vào bất kỳ việc gì, nhưng nhờ nó, bầy dê hàng ngày vẫn được no đủ và yên ổn. Và công việc chăn dê của tôi chỉ có thể, ngồi trên ngựa phi như bay theo những ngọn gió thảo nguyên, hoặc nằm dài ra bãi cỏ ngắm nhìn những cánh chim bay liệng trên trời xanh.

Ta ước được như gió cao nguyên

Thành thời dạo bước khắp trăm miền

Ngày hôm nay, bầu trời có vẻ trong hơn mọi khi. Những đám mây bay bằng lãng nhẹ nhàng giữa thỉnh không, báo hiệu một ngày rất đẹp. Và bầy dê của tôi cũng có vẻ đĩnh đạc hơn mọi khi, đang tản mát khắp nơi, lúc gặm cỏ, lúc nằm xoài thành thời.

Giữa bầy dê ấy đột nhiên có một người lạ. Một người đàn ông, tôi nghĩ thế. Trông người ấy không giống với bất kỳ người nào ở xung quanh nhà tôi, những người tôi đã gặp từ trước đến giờ. Nhưng ở người ấy vẫn toát lên một vẻ gì đó rất thân quen. Có phải vì con chó đang nằm ngoan ngoãn dựa đầu vào tay người ấy, hay vì con dê nhỏ nhắn xinh xắn đang nũng nịu trên tay kia. Đó là hình ảnh quen thuộc mà tôi có thể bắt gặp được ở bất kỳ một người nào đó trên thảo nguyên này. Không có gì nghi ngờ nữa, người ấy là một người lạ, nhưng là một người lạ rất đáng hoan nghênh.

Nhìn thấy tôi, người ấy có vẻ rất lạ, nửa như lo lắng, nửa như sợ sệt. Tôi tự nhìn lại mình, mái tóc dài hơi rối bù, đôi má hồng hào vì nắng gió, váy áo hơi xộc xệch một chút, dù vậy, trông tôi cũng không đến nỗi kinh khủng. Chắc vì người ấy đi từ xa đến, người ấy chắc đang đói, có lẽ vậy thôi.

Sau khi người ấy uống hết bát sữa ngựa, nhìn dáng vẻ của người ấy, tôi không khỏi thấy buồn cười. Tôi nói, người ấy vì đã ăn thịt dê, uống sữa của nhà tôi, người ấy sẽ phải thành nô lệ của tôi. Không ngờ người ấy đột nhiên quỳ xuống, nước mắt rùng rùng, cầu xin cha tôi cho được ở lại, dù có thành nô lệ cũng được. Cha tôi nghĩ rằng người ấy là một người dõng dạc, nhưng rồi, cha cũng đồng ý. Thảo nguyên chúng tôi bao la như thế, lẽ nào không lưu lại được một con người.

Từ đó ngày ngày, người ấy ở bên tôi. Tôi biết, thỉnh thoảng người ấy hay nhìn trộm tôi, nhưng khi tôi nhìn lại, người ấy lại quay mặt đi với vẻ sợ hãi, xấu hổ. Cảm giác đó làm tôi thấy dễ chịu vô cùng. Dần dần, không biết từ bao giờ, tôi cứ mãi lệ thuộc vào sự chăm sóc của người ấy. Ở bên người ấy, tôi luôn được đối xử dịu dàng, vui vẻ, thoải mái. Người ấy yêu thương tôi như cha, chăm sóc tôi như mẹ, chơi đùa với tôi như bạn bè thân thiết, và dần dần người ấy trở thành người không thể nào thiếu được của tôi. Chỉ cần thiếu vắng người ấy trong chốc lát, tôi cũng có cảm giác chông chênh hụt hẫng.

3.

Từng ngày, từng ngày, thời gian trôi qua nhanh chóng. Thế rồi tôi cũng lớn lên, cha tôi già đi, chỉ có tình cảm của người ấy đối với tôi vẫn không thay đổi. Tôi càng ngày càng xinh đẹp, những người quanh tôi đều nói thế. Những người đàn ông nhìn tôi, họ mỉm cười với tôi, họ đến uống rượu, ăn thịt dê trong căn lều nhà tôi thường xuyên hơn trước. Đôi khi, họ mang biếu cha tôi mấy bộ lông thú để may áo rét, còn thịt thú mới săn thì hầu như ngày nào cũng có.

Có một ngày, cha tôi được một chàng trai trẻ đưa về.

Ngày hôm đó là một ngày không tốt. Cha tôi khi đang phi ngựa trên thảo nguyên thì gặp lốc cuốn. Dù người may mắn tránh được, nhưng cái đuôi quét của nó cũng đã lướt gần qua người. Người bị ngã ngựa, gãy chân. Thật may là có một chàng trai ở bộ lạc bên cạnh vô tình gặp được, đưa người về nhà.

Cha tôi nằm dài trên tấm da ngựa, hơi thở nặng nhọc, nhưng ánh mắt vẫn ánh lên nét tươi cười khi thấy tôi bưng bát sữa ngựa đến mời vị ân nhân. Cha buột miệng nói đùa một câu :

- Ân nhân đã ăn thịt dê ở nhà ta, uống sữa ngựa ở nhà ta, thế thì cũng phải thành người của nhà ta rồi.

Chàng trai trẻ mỉm cười nhìn tôi, làm tôi không khỏi thấy bối rối. Có lẽ mặt tôi phải đỏ lấm, vì tôi cảm thấy da mặt mình đang nóng lên bừng bừng.

Sau đó, chàng trai ấy đến thường xuyên hơn. Cha tôi rất quý chàng, mỗi lúc chàng tới đều mỉm cười rất vui vẻ. Lúc này cha đã nhiều tuổi, trận ngã ngựa đã tàn phá hoàn toàn sức khỏe của cha, cha cứ ốm mãi mà không khỏi. Dù thức hay ngủ, những nếp nhăn vẫn hằn nguyên trên khóe mắt, làm tim tôi đau nhói. Nước mắt tôi lăn dài trên má, rơi xuống đôi má nhăn nheo của cha. Cha mở choàng mắt, đưa bàn tay gầy guộc lau nước mắt cho tôi, khẽ mỉm cười.

Cha cuối cùng đã hứa gả tôi cho người chàng trai ấy.

Một ngày đầu đông, cha gọi tôi đến bên giường. Trời càng rét, cha càng yếu, thân hình gầy guộc đáng thương vô cùng. Cha chỉ cho tôi xem chiếc váy đỏ rực rỡ, cùng những đồ nữ trang quý giá mà chàng mang đến. Giọng cha rất kích động :

- Thế là cuối cùng cha cũng có thể yên tâm nhắm mắt. Sau khi cha mất, con sẽ được ân nhân tiếp tục chở che an ủi, ân nhân sẽ mang cho con cuộc sống gia đình bình yên hạnh phúc. Cha đã có thể nhìn thấy con mặc váy đỏ, mỉm cười trong lễ vu quy rồi.

Hôm sau cha mất. Chiếc váy đỏ vẫn còn treo lặng lẽ trên vách lều, tôi vẫn chưa kịp mặc cho cha xem. Tôi vừa khóc vừa ôm chặt lấy cha.

Sau khi cha mất, chàng vẫn thường xuyên đến thăm tôi. Lễ cưới của chúng tôi đã được định sẵn, vào mùa thu sang năm. Tôi không biết là mình nên vui hay nên buồn trước điều đó. Tôi đã nhận ra cuộc đời này không quá hạnh phúc như tôi tưởng. Hạnh phúc luôn song hành với mất mát, khổ đau, có hội tụ thì cũng phải có chia ly. Không ai có thể sống mãi trên đời này được.

Kiếp vong hồn hàng ngàn năm dằng dặc ở Uông Tử Thành làm người ta mệt mỏi, nhưng kiếp người ngắn ngủi cũng làm người ta thấy khổ đau. May mắn cho tôi, dù cha mất, nhưng người ấy, người đàn ông tôi nhất về ở trên đồng cỏ năm nào vẫn ở bên tôi hàng ngày, chăm sóc tôi. Người ấy là nguồn vui duy nhất của tôi, cho đến bây giờ.

Chiếc áo đỏ ngày ngày vẫn nằm chêm chệch trên vách, như một lời nhắc nhở về lễ cưới trong tương lai của tôi. Thời gian cứ trôi dần, trôi dần, cuối cùng, vào một ngày, nó cũng được khoác lên mình tôi.

Chiếc áo đỏ ôm vừa khít lấy tôi, những đồ nữ trang lóng lánh cài chỉ chít trên người, trông tôi càng xinh đẹp rực rỡ. Tôi xúng xính trong váy áo mới, quỳ lại trước bàn thờ cha tôi. Trong tim tôi, nước mắt chảy như mưa, tôi thầm gọi cha, cha ơi, cuối cùng con gái cha đã mặc váy cưới cho cha xem đây. Mọi người hân hoan chúc mừng tôi rồi dìu tôi đứng dậy lên kiệu. Xung quanh tôi, những nụ cười chập chờn, lấp lánh, nửa quen nửa lạ, làm tôi chông chênh như trên mây trên gió.

Kiệu lắc lư rập rình trên lưng ngựa. Ngồi bên trong, tôi chưa hết bàng hoàng. Hình như có một cái gì đó thiếu thiếu mà ngay lúc này đây, tôi chưa thể mừng tượng ra, chỉ biết, nó rất quan trọng. Đột nhiên, tôi nhận ra, ngày hôm nay, tôi chưa từng thấy vui vẻ. Đúng vậy, kể từ lúc xô tay vào chiếc váy đỏ, đeo những đồ trang sức lên người, quỳ lạy cha, rồi bước chân lên kiệu, cái cảm giác sung sướng hạnh phúc hân hoan đã mất hẳn. Tôi, tôi đã không còn cảm thấy yêu thương tha thiết mọi thứ bên cạnh mình nữa rồi. Những khuôn mặt xung quanh tôi đột nhiên trở nên xa lạ, những tiếng cười, tiếng chúc tụng như đang hướng về một ai đó, không phải giành cho tôi.

Mọi người dìu tôi từ kiệu vào lều, mỉm cười rồi bỏ tôi lại một mình. Bên ngoài lều, những tiếng lục lạc rộn rã theo từng nhịp bước chân, những tiếng ca hát vui vẻ vang lừng, mùi sữa dê, sữa ngựa, mùi rượu lan tỏa trong không khí. Cái cảm giác này gọi tôi nhớ lại ngày tôi vừa được sinh ra. Nhưng ngày đó, sao tôi sung sướng hạnh phúc đến thế. Những đứa trẻ mới sinh ra đời thường khóc, chỉ có tôi là mỉm cười. Có phải vì vậy mà hôm nay, trong ngày cưới của tôi, trong khi mọi người vui cười, thì tôi lại chan đầy nước mắt.

Tôi như choáng tỉnh. Người thân của tôi đâu hết cả rồi. Những người yêu thương tôi sao cứ lần lượt bỏ rơi tôi. Cha tôi đã mất, giờ đây, chính bản thân tôi lại bị bắt rời bỏ nốt tiểu nga quý của tôi.

Một tiếng sét đáng choang trong đầu tôi. Tiểu nga quý, tiểu nga quý, sao danh xưng này lại làm tôi quen thuộc như thế, tại sao tôi lại gọi người đàn ông vẫn chăm sóc tôi là tiểu nga quý ? Tôi không hiểu tôi đã lấy nó ra từ đâu, nhưng tôi biết chắc chắn rằng, người ấy là tiểu nga quý, và là tiểu nga quý của tôi.

Rèm cửa hơi lay động, rồi đột nhiên, một người bước vào. Người ấy hiện thấp thoáng trong ánh nến chập chờn, dù vậy, tôi vẫn có thể nhận ra người ấy, từ một ký ức xa xôi nào đó. Bộ quần áo trắng toát, môi đỏ tươi như máu, khuôn mặt đáng kinh sợ, đó không phải là một người đã từng rất thân thiết với tôi hay sao. Những ký ức đột nhiên trở nên cực kỳ rõ ràng, mạch lạc :

- Bạch Vô Thường đại ca, là huynh đó ư. Huynh đến đón muội về lại Uông Tử Thành đó ư ?

Bạch Vô Thường đại ca mỉm cười :

- Không, sao lại thế được. Ngày vui của muội, ta chỉ đến chúc mừng mà thôi.

Tôi khóc nức lên, ôm chặt lấy Bạch Vô Thường đại ca :

- Sao có thể là ngày vui cho được, khi nó chính là ngày mà muội phải chia cắt với người mình yêu thương nhất. Cha muội có yêu thương muội hay không, tại sao cha lại muốn gả muội cho một người mà muội hoàn toàn thấy xa lạ. Muội có quý người đó, thì chỉ đơn giản là quý mến một người đã từng có ơn cứu mạng cha muội. Còn người muội muốn sống chung mãi mãi chính là người đã chăm sóc muội suốt bao lâu nay, yêu thương muội vô bờ bến, tiểu nga quý của muội. Tại sao lại thế. Bạch Vô Thường đại ca ơi, giây phút nhận ra nhau cũng là giây phút chia lìa nhau mãi mãi. Muội nên làm thế nào bây giờ ?

Bạch Vô Thường đại ca khẽ đáp :

- Muội nên biết rằng, tiền kiếp của cha muội, chính là người đàn ông đã yêu muội, đã cùng muội nhảy xuống vực sâu chỉ vì sự chia cắt của vị thiếu gia do tiểu nga quý đầu thai. Vì tiểu nga quý đã chia cắt tình duyên của muội với người ấy, nên kiếp này, người ấy sẽ chia cắt tình duyên của tiểu nga quý với muội, người ấy nhất quyết phải gả muội cho một người đàn ông khác. Đó là luân hồi nhân quả.

Trời ơi, tôi không thể hiểu nổi. Chúng tôi khó khăn lắm mới gặp được nhau, khó khăn lắm mới yêu nhau, tại sao vẫn còn nghiệp quả từ kiếp trước để lại. Oan nghiệt quá. Nước mắt tôi đã chảy ướt cả tấm khăn đỏ rực mà chính tay

người ấy đã quàng vào cho tôi, mà những đau đớn trong tim tôi vẫn không giảm bớt.. Phải bao nhiêu kiếp nữa chúng tôi mới có thể bên nhau, tôi sẽ phải làm gì để gỡ bỏ hết những trái quả này bây giờ. Tôi sẽ phải trải kiếp này đằng đẵng, rồi kiếp sau, liệu tôi có thể còn được gặp lại tiểu nga quý của tôi hay không.

Bạch Vô Thường đại ca nhìn tôi thờ dài :

- Này muội, hiện tại kiếp này, muội là một con người, nhưng tiểu nga quý, tiểu nga quý kia chỉ là một con quý. Một con quý thì không thể sống được với một con người, muội biết mà.

Tôi lắc đầu cãi lại ngay :

- Sao lại không thể ? Anh ấy cũng ăn thịt dê như em, uống sữa ngựa như em, chăm sóc em từ nhỏ, bầu bạn với em mọi nơi mọi lúc, anh ấy có khác gì những người khác đâu. Có khác hơn, đó chính là tình yêu thương vô bờ bến của anh ấy giành cho em. Như thế, anh ấy tốt với em hơn tất cả mọi người ở trên đời. Chúng em sẽ phải làm gì để có thể được ở bên nhau ?

Bạch Vô Thường đại ca tiếp tục thờ dài :

- Muội không hiểu hay cố tình không hiểu, khi ta nói, quý và người là khác nhau ? Nếu muội lấy một người đàn ông bình thường, muội sẽ được sống dài lâu bên người ấy, sinh con đẻ cái, vui vầy hạnh phúc, mọi người vui vẻ chúc mừng. Nếu chọn tiểu nga quý, muội chỉ có thể sống được vài năm ngắn ngủi, bị mọi người ruồng rẫy khinh rẻ, không có con cái, muội nghĩ sao? Muội hãy lựa chọn đi. Tiểu nga quý ấy không thể mang lại hạnh phúc dài lâu cho muội đâu.

Những cơn sóng tràn ngập tâm tư tôi, vài năm ngắn ngủi ư, điều đó đâu là gì. Nếu bắt tôi phải sống xa người ấy, thì tôi cũng coi như chết. Một cái chết tức thời, và một cái chết sau vài năm hạnh phúc nữa, đương nhiên tôi không có gì phải phân vân suy nghĩ. Tôi nhìn chăm chăm vào Bạch Vô Thường đại ca, đáp một cách kiên quyết :

- Không chỉ kiếp này, mà kiếp sau, kiếp sau nữa, mãi mãi muội muốn được sống bên tiểu nga quý. Chừng nào muội còn được luân hồi, thì chừng đó, muội chỉ muốn ở bên người ấy.

Vĩnh viễn ở bên người ấy, đó là lời thề tôi muốn khắc ghi vào phiến đá tam sinh. Tôi tin điều đó sẽ thành sự thực. Khi mà có một người mãi mãi chờ đợi bạn, thì đâu có là Mạnh Bà Thang cũng chẳng thể làm bạn lãng quên.

Vĩnh viễn.

Kết thúc./.

*Nguyện thiên hạ hữu tình nhân đô thành liễu duyên thuộc – Thị tiền sinh chủ định sự mạc thác quá nhân duyên :
là hai câu thơ của Lương Vũ Sinh. Phong dịch : Mong cho người hữu tình trong thiên hạ đều trở thành duyên thuộc
Là chuyện có chủ định từ kiếp trước chớ gượng ép nhân duyên

Chương V

Vỹ Thanh

Cuối cùng sau gần hai năm, tôi đã viết được xong chương cuối của Cõi Luân Hồi. Tôi viết ba chương đầu khá nhanh, vì lúc đó, những cảm xúc còn luẩn quất trong đầu tôi và mạch truyện tự nó tuôn trào. Nhưng khi bắt tay vào viết chương cuối, nhà tôi đã xảy ra rất nhiều chuyện. Em trai tôi mất, tôi mới chuyển việc, rồi những vấn đề khác liên tiếp ập đến, tâm tư dồn nén đến mức tôi không đủ sức viết tiếp. Có thể thấy đoạn cuối của chương 3 và đoạn đầu của chương 4 rất u uất, vì tôi đã mang chính tâm sự của mình vào đó. Nó u uất đến mức, tôi không biết phải lồng cái kết thúc của nguyên tác vào bằng cách nào. Thật may mắn, nhờ sự động viên của một người bạn mới quen, rốt cuộc đến hôm nay tôi đã kết thúc được tác phẩm này. Cũng phải cảm ơn thêm Kẻ Lãng Du (tác giả Legend of Porasitus – một tác phẩm tôi cực kỳ hâm mộ), nhờ đọc lại Legend of Porasitus của cô ấy, tôi mới có thêm cảm hứng mà tiếp tục chấp bút.

Về cơ bản, Cõi Luân hồi của tôi được viết dựa trên Cõi Luân Hồi của Thần Long – bản tiếng việt do Trang Hạ dịch. Như vậy, tôi khuyên bạn, trước khi đọc Cõi Luân Hồi của tôi, nên đọc nguyên tác trước. Vì nhiều chi tiết trong truyện gắn liền với nguyên tác, nên sẽ hơi khó hiểu đối với người đọc lần đầu tiên. Tôi cũng biết, tôi không thể viết được nên những đoạn văn mệnh mang lay động lòng người như Thần Long. Cổ thi là điểm yếu của tôi. Tuy nhiên, tôi cũng tự tin mà nói rằng, nữ quỷ của tôi sẽ không thua kém bao nhiêu với nguyên tác.

Rất mong các bạn sẽ ủng hộ tôi.

Nhân tiện, tôi cũng xin đưa luôn nguyên văn mấy câu thơ đề tựa trong các chương, nó được trích trong một bài thơ tôi đọc trong blog một người bạn. Toàn bộ như sau :

Nhân sinh như thử

Phù sinh như tư

Duyên sinh duyên tử

Thùy tri thùy tri

Tình chung tình thủy

Tình chân tình si

Hà hứa hà xứ

Tình chi chí

08.05.2009